

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực
Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, lĩnh vực Lâm nghiệp
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-BNN-QLCL ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 323/TTr-SNN ngày 28 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành các lĩnh vực: Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (theo Phụ lục đính kèm).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo các quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Quyết định số 2316/QĐ-BNN-QLCL ngày 10 tháng 6 năm 2016 về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;

- Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ <http://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *lu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN&PTNT (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo -Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NC7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN, LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Lâm nghiệp							
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30), trừ ngày lễ. - Thời gian giải quyết: 04 ngày làm việc; trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - Hạt kiểm lâm: Vũng Tàu - Phú Mỹ; Châu Đức - Bà Rịa; Xuyên Mộc, Long Điền - Đất Đỏ.	Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử hoặc qua hòm thư điện tử	Không	Điều 8, Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đối với lô hàng gỗ xuất khẩu trên địa bàn huyện Côn Đảo. - Hạt Kiểm lâm tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đối với lô hàng gỗ xuất khẩu trên địa bàn: huyện Xuyên Mộc, huyện Châu Đức, huyện Long Điền, huyện Đất Đỏ, thị xã Phú Mỹ, thành phố



							Vũng Tàu và thành phố Bà Rịa. - Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30), trừ ngày lễ.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Trường hợp không phải xác minh:</p> <ul style="list-style-type: none">Trong thời hạn 01 ngày làm	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua môi trường điện tử hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Chương III Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gói hợp pháp Việt Nam.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành



việc kể từ ngày nhận được thông tin kê khai của doanh nghiệp, Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp của cơ quan tiếp nhận căn cứ các tiêu chí quy định tại Điều 12 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP để tự động phân loại doanh nghiệp Nhóm I.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp được Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp tự động phân loại là doanh nghiệp Nhóm I, nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định, cơ quan tiếp nhận xếp loại doanh nghiệp đó vào doanh nghiệp Nhóm I trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày xếp loại doanh nghiệp Nhóm I theo quy định, cơ quan tiếp nhận thông báo kết quả phân loại cho doanh nghiệp đăng ký phân loại.

+ **Trường hợp xác minh:** 13 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh:

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông

linh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Dul

lu



tin kê khai của doanh nghiệp, Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp của cơ quan tiếp nhận căn cứ các tiêu chí quy định tại Điều 12 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP để tự động phân loại doanh nghiệp Nhóm I.

- Trường hợp có nghi ngờ, cần xác minh làm rõ thông tin doanh nghiệp tự kê khai; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân loại của Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp đăng ký phân loại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, cơ quan tiếp nhận phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức xác minh làm rõ tính chính xác thông tin đã kê khai của doanh nghiệp và thông báo kết quả xác minh cho doanh nghiệp.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp được Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp tự động phân loại là doanh nghiệp Nhóm I, nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định, cơ



quan tiếp nhận xếp loại doanh nghiệp đó vào doanh nghiệp Nhóm I trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày xếp loại doanh nghiệp Nhóm I theo quy định, cơ quan tiếp nhận thông báo kết quả phân loại cho doanh nghiệp đăng ký phân loại.

II. Lĩnh vực Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản

3	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30), trừ ngày lễ.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>- Cơ quan kiểm soát cấp Giấy chứng nhận xuất xứ cho các lô nguyên liệu NT2MV được kiểm soát ngay sau khi thực hiện kiểm soát tại hiện trường.</p> <p>- Trường hợp đại diện Cơ quan kiểm soát chưa ký tên và chưa đóng dấu của Cơ quan kiểm soát trên Giấy chứng nhận xuất xứ tại hiện</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Không	Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2316/QĐ-BNN-QLCL ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản
---	--	---	--	--	-------	--	--

lu



		trường, Cơ quan kiểm soát tổ chức cấp Phiếu kiểm soát thu hoạch ngay sau khi thực hiện kiểm soát tại hiện trường.				và Thủy sản.
4	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuئن thể hai mảnh vỏ	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30), trừ ngày lễ.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Xử lý hồ sơ: Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thu hoạch;</p> <p>+ Xử lý hồ sơ và cấp giấy chứng nhận: Trong thời gian 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu kiểm soát thu hoạch.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Không	<p>Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ.</p> <p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2316/QĐ-BNN-QLCL ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.</p>